

Số: 249/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 01 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 276/2024/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Quyết T, sinh năm 1976. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Hương G, sinh năm 1979. Nơi ĐKKH và nơi ở: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Trần Quyết T và bị đơn bà Đỗ Thị Hương G thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 6 ngày 02/12/2004 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Xuân D, sinh ngày 19/12/2007 và Trần Thiên T, sinh ngày 06/6/2014 cho bà Đỗ Thị Hương G là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Ông Trần Quyết T không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Quyết T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001348, ngày 10/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho ông Trần Quyết T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bà Đỗ Thị Hương G không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã S, huyện S, tỉnh T (Nơi ĐKKH);
- Đương sự.
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Tăng Thị Hương**